

Finishes by event for the field of The 2016 PGA Championship

Players	Sts	Finishes by event for the field of The 2016 PGA Championship																														# of Events	Cuts Made	Top-10s	FedExCup Rank																			
		Frys.com Open	Shriners Hospitals	CIMB Classic	Sanderson Farms Championship	WGC-HSBC Champions	OHL Classic at Mayakoba	The RSM Classic	Hyundai Tournament of Champions	Sony Open in Hawaii	CareerBuilder Challenge	Farmers Insurance Open	Waste Management Phoenix Open	AT&T Pebble Beach Pro-Am	Northern Trust Open	The Honda Classic	WGC-Cadillac Championship	Valspar Championship	Arnold Palmer Invitational	Puerto Rico Open	WGC-Dell Match Play	Shell Houston Open	Masters Tournament	RBC Heritage	Valero Texas Open	Zurich Classic of New Orleans	Wells Fargo Championship	THE PLAYERS Championship	AT&T Byron Nelson	DEAN & DELUCA Invitational	the Memorial Tournament					FedEx St. Jude Classic	U.S. Open	Quicken Loans National	Barracuda Championship	WGC-Bridgestone Invitational	Barbasol Championship	The Open Championship	RBC Canadian Open	PGA Championship										
Aiken, Thomas	In	-	-	-	T54	CUT	T58	-	T56	CUT	CUT	-	T60	CUT	-	T42	-	T47	-	-	-	-	T42	T15	CUT	-	CUT	-	CUT	CUT	-	T25	-	T35	-	T49	-	20	11	0	167													
Aldridge, Tyler	In	T55	T43	-	T12	-	CUT	T33	-	CUT	CUT	CUT	CUT	T17	CUT	CUT	-	T37	-	T62	-	-	T14	W/D	T36	CUT	-	CUT	T25	-	CUT	-	CUT	-	T63	-	T31	-	T38	-	25	13	0	131										
Allenby, Robert	In	CUT	CUT	-	CUT	-	T68	CUT	-	CUT	CUT	CUT	-	-	CUT	CUT	-	CUT	-	CUT	-	CUT	-	CUT	CUT	-	CUT	-	CUT	-	CUT	-	CUT	-	T63	-	CUT	-	T63	-	20	2	0	236										
Ancer, Abraham	In	CUT	CUT	-	CUT	-	CUT	CUT	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	-	CUT	-	CUT	-	CUT	-	CUT	-	T42	CUT	-	CUT	-	T49	-	CUT	-	T18	-	-	81	-	CUT	-	CUT	-	16	4	0	199									
Appleby, Stuart	In	T69	CUT	-	-	-	CUT	T52	-	CUT	-	-	-	T26	T37	-	-	CUT	-	-	-	CUT	-	T21	T11	CUT	-	T58	-	CUT	T62	-	CUT	CUT	-	T11	-	T38	-	20	11	0	146											
Baddeley, Aaron	In	T55	-	-	T4	-	T46	CUT	-	-	T42	T8	CUT	T51	T26	-	-	CUT	T8	-	CUT	-	T9	T29	T58	-	CUT	T55	CUT	CUT	-	T12	T17	-	1	-	-	T49	-	24	16	5	46											
Barber, Blayne	In	CUT	CUT	-	T39	-	CUT	T75	-	-	T34	CUT	T45	-	CUT	T3	-	T42	CUT	-	CUT	-	CUT	-	T48	CUT	-	CUT	T34	-	CUT	-	T29	T25	-	T47	-	T63	-	23	12	1	126											
Barnes, Ricky	In	CUT	T25	-	T33	-	T51	T25	-	T56	T34	-	CUT	T41	T26	CUT	-	CUT	-	T39	-	W/D	-	T9	T4	CUT	CUT	CUT	T24	T42	CUT	-	-	-	T59	-	T35	-	T5	-	25	16	3	76										
Berger, Daniel	In	T17	-	T64	-	T11	-	-	-	T42	-	CUT	T58	-	CUT	CUT	T28	T11	-	-	T61	T5	T10	-	-	T20	T17	T9	-	67	1	T37	-	-	W/D	-	-	-	T73	21	17	4	24											
Blair, Zac	In	CUT	CUT	T43	-	-	T10	T33	-	3	CUT	CUT	T33	T60	CUT	CUT	-	CUT	T55	-	-	T38	-	T59	T25	-	DQ	T49	CUT	CUT	T27	T65	-	-	T75	T61	-	T73	-	CUT	CUT	28	16	2	95									
Blixt, Jonas	In	T48	CUT	-	CUT	-	CUT	CUT	-	CUT	T28	T6	CUT	3	-	CUT	-	T22	T27	-	-	81	-	-	-	T72	CUT	T19	T49	T55	T46	-	-	-	T74	-	-	-	CUT	CUT	23	13	2	93										
Bowditch, Steven	In	CUT	80	71	-	T40	-	-	T10	87	-	-	CUT	T41	CUT	-	65	CUT	-	-	CUT	CUT	-	-	-	CUT	T82	T22	CUT	T70	CUT	-	-	-	58	-	CUT	CUT	-	23	11	1	171											
Bradley, Keegan	In	-	CUT	T47	-	-	T8	-	-	-	CUT	T24	-	CUT	CUT	-	CUT	T36	-	-	CUT	T52	-	T37	CUT	-	T35	CUT	CUT	T8	-	CUT	T57	-	-	-	-	T18	-	T42	22	11	2	117										
Brown, Scott	In	CUT	T73	T56	-	-	T5	T18	-	-	CUT	T49	CUT	CUT	T39	T10	-	T7	T27	T5	-	71	-	T64	-	-	CUT	CUT	-	CUT	T27	W/D	-	-	-	-	-	-	CUT	-	22	13	4	99										
Burgoon, Bronson	In	CUT	CUT	-	T20	-	T25	CUT	-	T75	T34	62	-	T21	CUT	T14	-	CUT	-	T47	-	-	T39	T72	T48	CUT	-	T24	CUT	-	T18	-	CUT	T23	-	T54	-	CUT	-	24	15	0	120											
Cabrera, Angel	In	T55	T50	-	-	-	CUT	-	-	-	T42	66	CUT	-	CUT	CUT	-	T68	-	-	79	T24	-	-	T64	T53	-	CUT	CUT	W/D	-	T37	-	-	-	T76	-	W/D	-	19	11	0	183											
Campbell, Chad	In	CUT	T8	T29	-	-	CUT	T9	-	T67	CUT	T31	T17	-	CUT	CUT	-	CUT	T20	-	-	CUT	T23	CUT	T72	CUT	T39	T12	T10	-	T34	-	-	-	-	T35	-	T26	-	24	15	3	75											
Carballo, Miguel Angel	In	T32	-	-	W/D	-	CUT	CUT	-	CUT	CUT	-	-	T70	-	-	-	-	-	-	-	-	-	W/D	CUT	-	-	-	-	-	T52	-	-	-	T9	-	CUT	-	79	-	15	5	1	198										
Casey, Paul	In	-	-	T24	-	T23	-	-	-	-	-	CUT	-	-	T39	T43	7	-	T9	-	T51	-	T4	CUT	-	-	T41	T23	-	-	CUT	-	CUT	-	T16	-	CUT	-	T10	17	12	4	69											
Cauley, Bud	In	-	-	-	CUT	-	-	CUT	-	-	T14	T25	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	T4	-	T38	CUT	-	-	-	-	-	T31	-	T49	-	11	6	1	157										
Cejka, Alex	In	-	T2	T17	-	-	CUT	T6	T21	CUT	T42	CUT	W/D	T41	-	T21	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	T53	T9	CUT	-	T57	-	-	-	-	T61	-	CUT	-	T5	-	21	13	4	61										
Chalmers, Greg	In	-	-	-	-	T58	-	CUT	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1	-	-	81	T70	CUT	10	4	1	145										
Chappell, Kevin	In	CUT	T62	T29	-	-	-	2	-	-	T66	-	CUT	CUT	T26	-	-	T67	2	-	-	CUT	-	T9	T4	-	T41	2	-	CUT	T48	-	CUT	T44	-	T3	-	T53	-	CUT	22	15	6	10										
Collins, Chad	In	T64	T62	-	-	-	CUT	-	CUT	CUT	-	CUT	CUT	T66	CUT	-	CUT	-	T47	-	CUT	-	CUT	3	T15	CUT	CUT	CUT	T34	-	T18	-	T29	-	-	61	-	CUT	-	23	10	1	122											
Compton, Erik	In	T26	CUT	-	-	-	T46	CUT	-	CUT	CUT	T31	W/D	-	CUT	T51	-	CUT	-	T39	-	T57	-	W/D	-	T31	T65	CUT	CUT	-	-	T62	-	T29	CUT	-	-	CUT	-	22	10	0	162											
Crane, Ben	In	T32	DQ	T29	-	-	CUT	CUT	-	CUT	T24	T25	T24	-	T59	CUT	-	CUT	-	-	-	-	-	W/D	T29	CUT	CUT	-	T24	T29	-	T41	-	CUT	T25	-	T44	-	T9	-	24	14	1	103										
Curran, Jon	In	CUT	CUT	T53	-	-	T29	4	-	CUT	CUT	-	T11	CUT	T26	CUT	-	CUT	T63	CUT	-	70	-	CUT	T9	82	-	T39	T34	T47	2	T26	-	-	T72	-	-	-	CUT	T33	26	16	3	44										
de Jonge, Brendon	In	CUT	T13	T27	-	-	T58	T33	-	T33	CUT	CUT	-	T51	-	CUT	CUT	-	CUT	CUT	T60	-	CUT	-	T55	CUT	CUT	T57	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	CUT	-	T11	-	T26	-	27	11	0	150										
DeChambeau, Bryson	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	11	6	1	---						
Donaldson, Jamie	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	12	10	0	141				
Donald, Luke	In	-	-	T64	-	T40	-	-	-	T28	CUT	-	-	T26	T45	T61	-	T22	CUT	T26	-	-	T2	T13	-	T71	CUT	-	-	68	-	CUT	-	-	-	-	-	T43	-	CUT	18	13	1	90										
Duke, Ken	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	CUT	CUT	T37	-	T56	-	T62	-	CUT	-	T64	-	T3	CUT	CUT	T69	T9	-	-	-	T44	-	CUT	-	T49	-	17	9	2	147										
Els, Ernie	In	-	-	T64	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T26	T70	-	CUT	T74	-	-	T38	CUT	T14	CUT	-	T69	T64	CUT	-	CUT	CUT	5	-	-	-	-	CUT	T65	T66	19	11	1	159										
Ernst, Derek	In	-	CUT	-	T20	-	T63	CUT	-	CUT	68	CUT	-	CUT	-	-	-	-	-	T65	-	-	-	-	CUT	T36	T41	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	80	-	76	-	17	8	0	197									
Fathauer, Derek	In	CUT	CUT	-	T50	-	4	T70	-	T79	CUT	T31	-	T51	T54	T26	-	CUT	T12	T21	-	T72	-	T71	W/D	-	CUT	-	T77	T62	-	CUT	T23	T19	-	-	T35	-	T43	-	25	18	1	106										
Finau, Tony	In	T32	T16	9	-	-	-	-	-	T64	CUT	T18	CUT	-	CUT	CUT	-	CUT	T43	1	-	CUT	-	T39	-	-	-	T28	CUT	T12	T34	T11	-	CUT	T74	-	-	-	T18	T70	CUT	24	15	2	48									
Furyk, Jim	In	-	-	-	-	-	-	-	DNS	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	12	8	1	118			
Garrigou, Robert	In	-	-	-	T70	-	CUT	CUT	-	T33	T49	T49	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	T72	T28	-	T4	-	-	T50	-	T8	T29	-	T11	-	CUT	-	17	11	2	133									
Gay, Brian	In	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	CUT	-	64	T58	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	CUT	T36	-	-	CUT	-	-	6	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	11	4	1	185	
Glover, Lucas	In	T17	CUT	-	T39	-	-	T9	-	T50	T17	CUT	-	T11	CUT	CUT	-	CUT	T27	-	-	T57	-	T33	-	T31	8	-	CUT	CUT	T33	-	CUT	T29	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	21	13	2	91		
Gonzales, Andres	In	CUT	CUT	-	60	-	T72	T68	-	-	CUT	CUT	CUT	CUT	CUT	-	-	CUT	-	CUT	-	T64	-	T76	CUT	T15	CUT	CUT	T34	-	-	CUT	CUT	T12	CUT	-	T4	-	CUT	-	25	9	1	165										
Goosen, Retief	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	T51	-	T45	T43	-	T11	T46	T21	-	T66	-	-	T12	T14	T12	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	13	11	0	134
Gore, Jason	In	73	-	T37	-	-	T51	T63	-	T70	T17	T31	-	T51	W/D	-	-	T11	-	-	-	CUT	-	CUT	T37	CUT	T41	CUT	CUT	CUT	T48	CUT	-	W/D	T53	-	CUT	-	CUT	-	24	1												

